

BÀI 3 CHÚ Ý VÀ ĐA TÁC VỤ

Nội dung:

- 1. Khái niệm "Chú ý"
- 2. Phân loại chú ý
- 3. Các thuộc tính của chú ý

Mục tiêu:

Sau khi học xong bài này, sinh viên có thể:

- 1. Hiểu được khái niệm "chú ý"
- 2. Nhận biết được các loại chú ý
- 3. Xác định được các thuộc tính của chú ý

Chú ý- điều kiện hoạt động có ý thức















1. Tại sao cần phải chú ý?





Nguồn ảnh: https://www kenh14..vn



Nguồn ảnh: https://www baodautu.vn



Nguồn ảnh: https://www baogiaothongvn



1. Tại sao cần phải chú ý?







Nguồn ảnh: https://www.google.com.vn/



1. Tại sao cần phải chú ý?



Chú ý là gì? Sự tập trung của ý thức vào một hay một nhóm sự vật hiện tượng để định hướng hoạt động, đảm bảo điều kiện thần kinh, tâm lý cần thiết cho hoạt động tiến hành có hiệu quả



Nguồn ảnh: https://www.google.com.vn/





- 2.1. Chú ý không chủ định
- 2.1. Chú ý có chủ định
- 2.3. Chú ý "sau khi có chủ định"





2.1. Chú ý không chủ định

Không có mục đích đặt ra trước, không cần sự nỗ lực của bản thân.

Phụ thuộc vào:

- +Độ mới lạ của kích thích
- +Cường độ kích thích
- +Tính tương phản của kích thích
- +Độ hấp dẫn của kích thích

Nhẹ nhàng, ít căng thẳng, kém bền vững



Nguồn ảnh: https://www youtube.com.



Nguồn ảnh: https://www quangcaonhanh.com





2.2. Chú ý có chủ định

- -Có mục đích định trước và phải có sự nỗ lực của bản thân
- -Liên quan chặt chẽ với ý chí, tình cảm, xu hướng cá nhân

Điều kiện duy trì

-Tạo hoàn cảnh yên tĩnh, thuận lợi-Xác định rõ mục tiêu -Dự kiến khó khăn



Nguồn ảnh: https://www pinterest.com



Nguồn ảnh: https://www Robotschool.vn





Sự chuyển hóa của chú ý không chủ định và chú ý có chủ định

Hai loại chú ý chủ định và chú ý không chủ định thường không tồn tại một cách độc lập mà trong đời sống, trong hoạt động lao động của con người chúng liên quan chặt chẽ với nhau, chuyển hoá cho nhau.



Nguồn ảnh: https://www.brandsvietnam.com



Nguồn ảnh: https://www. youtube.com





2.3. Chú ý "sau khi có chủ định"

Bản chất là chú ý có chủ định nhưng không đòi hỏi sự căng thẳng của ý chí, lôi cuốn con người vào nội dung phương thức hoạt động tới mức khoái cảm đem loại hiệu quả cao

Đọc sách, làm việc một cách say sưa



Nguồn ảnh: https://www giasuthanhuc11.net







- 3.1. Sức tập trung của chú ý
- 3.2. Sự bền vững của chú ý
- 3.3. Sự phân phối của chú ý
- 3.4. Sự di chuyển của chú ý



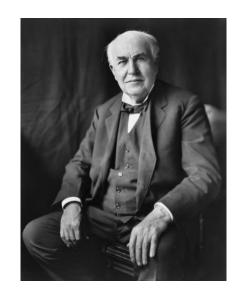


3.1. Sức tập trung của chú ý

- -Chú ý đối tượng hẹp cần thiết cho hoạt động
- Điều kiện: Buộc phải chú ý mới thực hiện được nhiệm vụ
- -Khối lượng chú ý -phụ thuộc nhiệm vụ đặc điểm và đối tượng hoạt động

Tập trung chú ý cao độ -dẫn tới đãng trí





Nguồn ảnh: https://www//vnexpress.net

Nguồn ảnh: https://www//vi.wikipedia.org/





3.1. Sức tập trung của chú ý



Nguồn ảnh: https://rule29.com

Nguồn ảnh: https://chodocu.com





3.2. Sự bền vững của chú ý

- -Khả năng duy trì lâu dài chú ý vào một hay một số đối tượng của hoạt động
- -Điều kiện:
 - +Sự cuốn hút của đối tượng
 - +Sức khỏe
- -Phân tán chú ý: Ngược với bền vững chú ý
- -Dao động chú ý: Sự phân tán chú ý theo chu kỳ có xen kẽ của sự bền vững chú ý



Nguồn ảnh: https://www giausupham.com.vn



Nguồn ảnh: https://www zuni.vn





3.3. Sự phân phối của chú ý

Cùng lúc chú ý đến nhiều đối tượng hay nhiều hoạt động khác nhau

Điều kiện: Cùng lúc diễn ra cả hoạt động quen thuộc và mới.

Sự chú ý dành tối thiểu cho hoạt động quen thuộc và phần lớn dành cho hoạt động mới



Nguồn ảnh: https://www vnmamaclub.com



Nguồn ảnh: https://www phunuphapluat.vn





3.4. Sự di chuyển của chú ý

- -Di chuyển từ đối tượng này sang đối tượng khác theo yêu cầu của hoạt động
 - -Điều kiện:
 - + Đã hoàn thành nhiệm vụ trước đây
 - + Đối tượng mới hấp dẫn
 - + Đối tượng mới quan trọng, ý nghĩa



Nguồn ảnh: https://www taogiaoduc.vn



Nguồn ảnh: https://www ismartkids.vn



Tổng kết bài học



1. Tại sao phải chú ý trong mọi hoạt động?

Chú ý là sự tập trung của ý thức vào một hay một nhóm sự vật, hiện tượng để định hướng hoạt động, đảm bảo điều kiện thần kinh và tâm lý cần thiết cho hoạt động tiến hành **có hiệu quả**.

2. Kiến thức cơ bản về chý ý

- Có 3 loại chú ý gồm: Chú ý không chủ định; Chú ý có chủ định và Chú ý sau khi có chủ định
- Hai loại chú ý chủ định và chú ý không chủ định không tồn tại một cách độc lập mà chúng liên quan chặt chẽ với nhau, chuyển hoá cho nhau
- Chú ý có 4 thuộc tính cơ bản gồm: Sức tập trung của chú ý; Sự bền vững của chú ý;
 Sự phân phối của chú ý; Sự di chuyển của chú ý
- Các thuộc tính của chú ý có sự chi phối, ảnh hưởng đến nhau



Bài học tiếp theo



Bài 4 Trí nhớ làm việc và nhận thức tình huống